

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2026/HS-ST

Ngày: 25-8-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lý KH Xá
- Ông Phạm Duy Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Kẻo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 203/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2026. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2026/QĐXXST- HS ngày 11/8/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Pờ Phì H - Sinh năm 1992 tại xã P, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản C, xã P, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Pờ Mò X - sinh năm 1970 và bà Pờ KH B - sinh năm 1968; Bị cáo có vợ là Ly Phi L; bị cáo có 07 con. Con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2024; Gia đình bị cáo có 05 anh, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2026 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Pờ Xa K - sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Bản C, xã P, tỉnh Lai Châu. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 25/4/2026, tại đường trong bản C, xã P, tỉnh Lai Châu, Pờ Phì H gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch, tự giới thiệu quê ở Lào Cai. Người đàn ông này rủ H cùng đi vận chuyển pháo thuê, H đồng ý. Sau đó, người đàn ông này điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh bạc, gắn biển kiểm soát 29Y1-7686 chở H đến khu vực đầu cầu Nậm Khao, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, H và người đàn ông giới thiệu quê ở Lào Cai gặp một người đàn ông khác không rõ nhân thân, lai lịch tại khu vực đầu cầu Nậm Khao, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Người đàn ông này thuê H và người đàn ông giới thiệu quê ở Lào Cai vận chuyển 01 vali màu đen, bên trong chứa 07 hộp pháo nổ đến khu vực xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu để giao. Đồng thời, trả cho H và người đàn ông giới thiệu quê ở Lào Cai mỗi người 1.000.000 đồng tiền công cùng 01 gói Heroine. H cất số tiền và gói Heroine vào túi áo bên phải đang mặc, gói Heroine được H cất giữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Sau đó, H ôm vali chứa pháo ngồi sau xe mô tô do người đàn ông giới thiệu quê ở Lào Cai điều khiển di chuyển theo hướng xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

Hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến Km262+400 Quốc lộ 4H thuộc bản Láng Phiếu, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Tổ công tác Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Lai Châu chủ trì, phối hợp với Công an xã Bum Tở và Đội Cảnh sát giao thông số 4 - Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lai Châu yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Phát hiện lực lượng chức năng, người điều khiển xe mô tô bỏ chạy vào rừng, tổ công tác đuổi theo nhưng không bắt giữ được; riêng Pờ Phì H bị khống chế, bắt quả tang khi đang ôm vali chứa pháo. Tại chỗ, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trước sự việc trên, Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Tại bản kết luận giám định số 396/KL-KTHS ngày 29/4/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

“Số chất bột, màu trắng thu giữ của Pờ Phì H có khối lượng là: 0,7552 gam (Không thấy bảy năm hai gam); Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Pờ Phì H gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin)”.

- Tại bản kết luận giám định số 397/KL-KTHS ngày 29/4/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

“02 tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 500.000 đồng, có mã số hiệu: OE 17976027; BZ 21169842 gửi giám định là tiền thật”.

- Tại bản kết luận giám định số 2713/KL-KTHS ngày 28/4/2026 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận:

“Các mẫu gửi giám định (07 hộp hình hộp nhiều màu sắc trên vỏ hộp có nhiều chữ nước ngoài) đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), khối lượng là 16,32 kg (mười sáu phẩy ba mươi hai kilôgam), mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất và không phải do Bộ Quốc phòng sản xuất”.

Tại bản cáo trạng số 97/CT-VKSKV4 ngày 10/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố Pờ Phì H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cho cả hai tội.

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh, 01 Vali màu đen. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước

giá trị 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh bạc. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Pờ Xa K 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Redmi.

Tại phiên tòa bị cáo tHa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Chiếc điện thoại bị cáo bị thu giữ là của anh, khi bị cáo đi làm đã mượn anh để tiện liên lạc về cho gia đình. Anh không biết việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Anh đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc điện thoại trên cho anh.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra; Viện kiểm sát; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Pờ Phì H tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 25/4/2026, tại Km262+400 Quốc lộ 4H thuộc bản Láng Phiếu, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Pờ Phì H đang có hành vi vận chuyển thuê 16,32 kg pháo nổ (pháo hoa nổ) từ khu vực đầu cầu Nậm Khao, xã Mường Tè đến khu vực xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu và tàng trữ trái phép 0,7552 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Lai Châu chủ trì, phối hợp với Công an xã Bum Tở và Đội Cảnh sát giao thông số 4 - Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Pờ Phì H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với pháo nổ, đồng thời xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt về các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi tàng trữ trái phép 0,7552 gam Heroine để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi vận chuyển thuê 16,32 kg pháo nổ (pháo hoa nổ) đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ cũng như hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện ma túy.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho cả hai tội. Riêng đối với tội "Vận chuyển hàng cấm", bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo là người nghiện ma túy, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

- 0,7552 gam Heroine và 16,32 kg pháo hoa nổ Cơ quan Cảnh sát điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại mẫu vật, việc gửi vật chứng đi giám định là phù hợp với quy định của pháp luật. Vật chứng không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vali màu đen là vật bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền công bị cáo được trả để thực hiện việc vận chuyển pháo, là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh bạc là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Redmi là tài sản hợp pháp của anh Pờ Xa K. Việc bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội anh K không biết nên cần trả lại theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Về những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông giới thiệu quê ở Lào Cai là người rủ Pờ Phì H cùng đi vận chuyển pháo thuê và người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch là người giao 07 hộp pháo nổ, đồng thời đưa tiền công và 01 gói Heroine cho H để trả công vận chuyển: Quá trình điều tra, Pờ Phì H khai không biết rõ nhân thân, lai lịch của hai người này; ngoài lời khai của H không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định nhân thân, lai lịch của các đối tượng nên không có căn cứ để tiếp tục điều tra, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Ngày 26/4/2026 Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu đã tiến hành test nhanh ma túy đối với Pờ Phì H (kết quả dương tính với chất ma túy). Quá trình điều tra, Pờ Phì H khai nhận trong thời gian đi cùng người đàn ông giới thiệu quê ở Lào Cai đã được người này cho sử dụng Heroine. Do H không thuộc các đối tượng được quy định tại khoản 1, Điều 256a Bộ luật Hình sự nên không cấu thành tội phạm sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Pờ Xa K là người đã cho bị cáo mượn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh: Quá trình điều tra xác định anh K không biết việc bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ xem xét, xử lý đối với anh Pờ Xa K.

Đối với anh Lý Hà Xe theo điều tra là người đứng tên đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh bạc, đăng ký biển kiểm soát 25M1- 151.18 (khi thu giữ gắn biển kiểm soát giả 29Y1-7686): Anh Lý Hà Xe khai đã bán chiếc xe trên cho một người không rõ nhân thân, lai lịch và không liên quan đến hành vi phạm tội của Pờ Phì H. Quá trình làm việc, Cơ quan điều tra đã cho Pờ Phì H xem ảnh của ông Lý Hà Xe, H xác định anh Lý Hà Xe không phải là người đàn ông giới thiệu quê ở Lào Cai đã rủ H vận chuyển pháo thuê. Do đó, không có căn cứ xem xét, xử lý đối với anh Lý Hà Xe.

[7]. Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Pờ Phì H phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Pờ Phì H 01 năm 03 tháng tù về tội "vận chuyển hàng cấm";

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Pờ Phì H 03 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ Luật hình Sự tổng hợp hình phạt cho cả hai tội buộc bị cáo phải thi hành 04 năm 06 tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2026. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh, 01 Vali màu đen. Tịch thu sung ngân

sách Nhà nước 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo H. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh bạc. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Pờ Xa K 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Redmi.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4 - Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người có QL, NV LQ;
- Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 4 - Lai Châu;
- Phân trại tạm giam Mường Tè - Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoài Xuân Huy